

Số: 124/2020/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 521/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1993.

Địa chỉ thường trú: Ấp Rọ, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Chị Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú: Ấp R, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: C130, tổ 1, ấp 4, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S và chị Trần Thị Tuyết M thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn S và chị Trần Thị Tuyết M thỏa thuận giao cháu Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 08/12/2016 cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Nguyễn Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn S và chị Trần Thị Tuyết M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu cháu Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 08/12/2016 cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn S và chị Trần Thị Tuyết M vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh S có quyền thăm nom con, không ai được cản trở anh S thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn S và chị Trần Thị Tuyết M chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001644 ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành (chị M, anh S đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- Đương sự;
- UBND xã T GCNKH số 06/2017);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phụng